

Số: 1068/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Xét cấp học bổng khuyến khích học tập Học kỳ II/2016-2017
cho học sinh khóa 2015 và 2016 Trung cấp chuyên nghiệp (9+3 và 12+2)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 53/QĐ-LTT ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ký ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-LTT-KHTC ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2017;

Căn cứ vào điểm trung bình chung học tập và kết quả rèn luyện HKII/2016-2017;

Căn cứ vào tờ trình xét, cấp Học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 ngày 13 tháng 9 năm 2017;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập HKII/2016-2017 cho 13 học sinh các khóa 2015 và 2016 Trung cấp chuyên nghiệp (9+3 và 12+2) đạt điểm chuẩn học bổng khuyến khích học tập;

Điều kiện xét: Chỉ lấy điểm thi, kiểm tra hết môn học lần thứ nhất. Trong đó không có điểm thi, kiểm tra và tổng kết môn học < 5 , không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên và kết quả rèn luyện từ khá trở lên trong học kỳ II (có danh sách kèm theo) như sau:

- Học bổng loại Xuất sắc có điểm $TBCHT \geq 9.00$ và $KQRL \geq 90$ = 01 HS;
- Học bổng loại Giỏi có điểm $TBCHT \geq 8.00$ và $KQRL \geq 80$ = 01 HS;
- Học bổng loại Khá có điểm $TBCHT \geq 7.00$ và $KQRL \geq 70$ = 09 HS.

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được nhận 05 tháng học bổng theo quy định hiện hành và nhận trong HKI/2017-2018, với các mức học bổng như sau:

- Mức học bổng loại Xuất sắc = 500.000đ/tháng/HS; ✓
- Mức học bổng loại Giỏi = 425.000đ/tháng/HS; ✓
- Mức học bổng loại Khá = 250.000đ/tháng/HS. ✓

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và những học sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để b/c);
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)
 Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
 Ng:
 Có:

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đổi tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	I	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Tô Ngọc Kim	Ngân	15003387	15TC-QTM	Xuất sắc	2.500.000			2.500.000				2.500.000	
2	Nguyễn Văn	Hóa	15000640	15TC-Đ	Giỏi	2.125.000			2.125.000				2.125.000	
3	Nguyễn Minh	Nhật	15000269	15TC-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
4	Châu Quang	Thần	15000861	15TC-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
5	Đinh Trần Quang	Trung	15000105	15TC-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
6	Nguyễn Văn	Vinh	15000425	15TC-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
7	Lương Nhật	Hoan	15000168	15TC-Ồ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
8	Nguyễn Tân	Khoa	15000472	15TC-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
9	Đoàn Đình	Minh	15003403	15TC-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		9										13.375.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Mười ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kính

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Khóa 2016 Trung cấp chuyên nghiệp (9+3)
Mã ĐV có QH với NS: 1058083

Mẫu số: C03 - HD
(Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC
ngày 30/03/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
Ng:
Cố:

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Phan Hoài	Linh	16000317	16TC-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Khuông Thiên	Long	16000317	16TC-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		2										2.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập



Hoàng Ngọc Cảnh

Kế toán trưởng



Nguyễn Kinh

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị



Phạm Hữu Lộc



UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG
 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 Khóa 2016 Trung cấp chuyên nghiệp (12+2)
 Mã ĐV có QH với NS: 1058083

Mẫu số: C03 - HD
 (Ban hành theo QĐ số: 19/2006/QĐ-BTC
 ngày 30/03/2016 của Bộ trưởng BTC)

BẢNG THANH TOÁN HỌC BỔNG (SINH HOẠT PHÍ)

Học kỳ II năm học 2016-2017

Số:
 Ng:
 Có:

Số TT	Họ và tên		Mã số	Lớp	Đối tượng	Mức học bổng (sinh hoạt phí)	Các khoản phụ cấp khác		Tổng số học bổng (sinh hoạt phí) được hưởng	Các khoản phải khấu trừ			Số còn được lĩnh	Ký nhận
							Hệ số	Số tiền				Tổng số		
A	B		C		D	1	2	3	4	5	6	7	8 = 4 - 7	E
1	Nguyễn Ngọc	Điệp	16001908	16TN-Đ	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
2	Lê Minh	Quang	16001784	16TCT-QTM	Khá	1.250.000			1.250.000				1.250.000	
	Cộng =		2										2.500.000	

Tổng số tiền (Viết bằng chữ: Hai triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)

Người lập

Kế toán trưởng

Ngày 24 tháng 10 năm 2017

Thủ trưởng đơn vị



Hoàng Ngọc Cảnh



Nguyễn Kinh



Phạm Hữu Lộc

